

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 17/04/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tươi ; Ông Phạm Ngọc Lợi

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HS-ST ngày 18/03/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 03/04/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Quang T (tên gọi khác: Đinh Quang T1) sinh năm 1973 tại NB; Nơi ĐKKHKT: thôn Nguyên N, xã N, thành phố N, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Công T và con bà Bùi Thị K; vợ: Nguyễn Thị Ngọc L, con: có 01 con sinh năm 2000. Tiền án; Tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2018 đến ngày 02/12/2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Trần P, sinh năm 1979

Địa chỉ: thôn Thượng B, xã N, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

- Anh Đào Văn Đ, sinh năm 1966

Địa chỉ: phố Bình H, phường N, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

- Anh Đinh Văn C, sinh năm: 1991

Địa chỉ: thôn Chi L, xã G, huyện G, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Quang T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/11/2018, T đi bộ đến khu đô thị X, phường N, thành phố N với mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết một gói Heroine với giá 200.000 đồng và 01 gói ma túy đá với giá 250.000 đồng. Khi mua được ma túy T giấu gói ma túy đá vào cặp quần đùi đang mặc với ý định để đến đêm ngày 27/11/2018 sử dụng còn gói Heroine, T cầm ở tay và đi xe ôm về khu vực Bệnh viện tâm thần gọi điện cho bạn là Nguyễn Trần P sinh năm 1979 trú tại thôn Thượng B, xã N, thành phố N đến để cùng T bê bàn ghế cho bạn của T. Sau đó P chở T bằng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva biển kiểm soát 14F1- 6461 của P về, trên đường đi T rủ P sử dụng ma túy, P đồng ý. T đưa cho P 10.000 đồng để P mua xi lanh, nước cất, sau đó P chở T đi đến khu vực nghĩa trang thôn Ích D, xã N, thành phố N, T lấy gói Heroine ra pha chế một phần vào hai xi lanh, số Heroine còn lại T gói lại cho vào vỏ túi ni lon đựng xi lanh. Sau khi pha chế Heroine xong, T cầm 01 xi lanh để sử dụng, còn 01 xi lanh T đưa cho P. Trong khi T và P chưa kịp sử dụng thì Tổ công tác của Công an thành phố N phối hợp với Công an xã N, thành phố N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của T 01 xi lanh bên trong có chất dung dịch, T tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 vỏ túi ni lon đựng xi lanh bên trong có 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy báo bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Còn Nguyễn Trần P đã bơm hết chất dung dịch trong xi lanh xuống đất nên Cơ quan công an chỉ thu giữ được của P 01 xi lanh bên trong không có gì. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Trần P 01 mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva R 110 biển kiểm soát 14F1- 6461, 01 điện thoại Sam sung Galaxy J7; thu giữ của Đinh Quang T 01 điện thoại Nokia. Đến khoảng 01 giờ ngày 27/11/2018, trong khi khám xét người và đồ vật của T để bàn giao vào nhà tạm giữ của Công an thành phố N, Cơ quan công an còn phát hiện thu giữ tại cặp quần đùi phía trước của T đang mặc 01 túi ni lon màu trắng kích thước 2 x 2cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Đinh Quang T khi bắt quả tang có trọng lượng 0,16 gam ký hiệu M1 cùng 01 xi lanh có chứa dung dịch trong suốt ký hiệu M2 thu giữ của Đinh Quang T gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đinh Quang T khi khám xét người có trọng lượng 0,98 gam ký hiệu M3 gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 25/KLGD-PC54-MT ngày 30/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1584 gam là ma túy, loại Heroine.

- Mẫu chất lỏng không màu gửi giám định ký hiệu M2 có thể tích 01ml, có chứa ma túy, loại Heroine, nồng độ Heroine trong mẫu là 4,2 mg/ml. Khối lượng Heroine trong mẫu là 0,0042 gam. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,9784 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy trọng lượng Heroine Đinh Quang T 0,1626 gam và 0,9784 gam Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 15/03/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Đinh Quang T (T1) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 thu giữ của Nguyễn Trần P quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Nguyễn Trần P và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố N đã trả lại cho Nguyễn Trần P chiếc điện thoại nêu trên.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva R 110 biển kiểm soát 14F1- 6461 thu giữ của Nguyễn Trần P, quá trình điều tra Nguyễn Trần P khai mua tại cửa hàng bán xe máy cũ ở quận C - HN từ năm 2015 khi mua không có giấy đăng ký xe và không nhớ địa chỉ cụ thể của cửa hàng bán xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố N đã tra cứu xe không nằm trong hệ thống xe tang vật và là của ông Hoàng Văn C sinh năm 1958 trú tại thôn N, xã T, huyện Hả, tỉnh Q. Năm 2008 ông C đã bán chiếc xe cho một người không quen biết ở cửa hàng sửa chữa xe máy ở thành phố M, tỉnh Q. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ.

Đối với 0,1042 gam Heroine và 0,8850 gam Methamphetamine cùng vỏ gói ban đầu, 02 xi lanh nhựa cùng 01 điện thoại Nokia của Đinh Quang T được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố N quản lý giải quyết cùng vụ án.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, không thay đổi, bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Quang T (Đinh Quang T1) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Quang T (T1) từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2018.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng vỏ gói ban đầu thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi: Tại phiên toà bị cáo Đinh Quang T (T1) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 26 và 27/11/2018 bị cáo T có hành vi cất giữ trái 0,1626 gam Heroine và 0,9784 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, có thời gian nghiện kéo dài, năm 2007 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Thành phố N xử phạt 24 tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hết hạn tù

ngày 25/10/2008, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, quyết tâm từ bỏ ma túy trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn nghiện ma túy tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó, hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy là Heroine và Methamphetamine thu giữ của Đinh Quang T, T khai mua của người không quen biết ở khu vực khu đô thị X, phường N, thành phố N. Do đó không có cơ sở để xác minh, làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy, sau khi trích một phần gửi đi giám định (không hoàn trả mẫu vật); số ma túy còn lại 0,1042 gam Heroine và 0,8850 gam Methamphetamine cùng vỏ gói ban đầu đã hoàn trả lại, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và 02 xi lanh thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 630 màu vàng là tài sản của bị cáo, không dùng cho việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Trần P là người chở T đi sử dụng ma túy, nhưng chưa kịp sử dụng thì đã bị phát hiện bắt giữ nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Trần P.

Đối với chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 thu giữ của P quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của P và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho Nguyễn Trần P chiếc điện thoại nêu trên là đúng theo quy định.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva R 110 biển kiểm soát 14F1- 6461 thu giữ của P, quá trình điều tra P khai mua tại cửa hàng bán xe máy cũ ở quận C - HN từ năm 2015 khi mua không có giấy đăng ký xe và không nhớ địa chỉ cụ thể của cửa hàng bán xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố N đã tra cứu xe không nằm trong hệ thống xe tang vật và là của anh Hoàng Văn C sinh năm 1958 trú tại thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Q. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh anh C cho biết năm 2008 đã bán chiếc xe cho một người không quen biết ở cửa hàng sửa chữa xe máy ở thành phố M, tỉnh Q. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quang T (Đinh Quang T1) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Quang T (Đinh Quang T1) 02 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 630 màu vàng.

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư được niêm phong, bên trong có 0,1042 gam Heroine và 0,8850 gam Methamphetamine; 02 xi lanh nhựa thu giữ của bị cáo.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 03 năm 2019 giữa Công an Thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Quang T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Việt Thanh

